**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC NGỮ VĂN 9 – TUẦN 12**

**BẾP LỬA**

**Bằng Việt**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN TỰ HỌC** | **NỘI DUNG GHI BÀI** |
| + HS tìm hiểu về tác giả ,tác phẩm  - Bằng Việt tên thật là Nguyễn Việt Bằng, sinh năm 1941 ở Thạch Thất- Hà Tây.  - Làm thơ từ đầu những năm 60 của thế kỷ XX.  - Phong cách sáng tác : Thơ Bằng Việt trong trẻo, mượt mà, thường khai thác những kỉ niệm và mơ ước của tuổi trẻ nên gần gũi với bạn đọc, nhất là trong nhà trường.  + Trình bày những hiểu biết về tác phẩm.  - Bài thơ được sáng tác năm 1963, khi tác giả là sinh viên đang du học ở U-Crai-na và mới đến với thơ.  - Trích trong tập thơ **Hương cây- Bếp lửa**, tập thơ in chung với Lưu Quang Vũ.  - Bài thơ gợi lại những kỉ niệm về người bà và tình cảm bà cháu sâu sắc thấm thía, rất quen thuộc với mọi gia đình.  + HS tìm hiểu bố cục bài thơ  + Bố cục : 4 phần  - Phần 1 : 3 dòng đầu  Hình ảnh bếp lửa khơi nguồn cho dòng hồi tưởng cảm xúc về bà.  - Phần 2 :Bốn khổ tiếp : Hồi tưởng những kỉ niệm sống bên bà, hình ảnh bà gắn với bếp lửa.  - Phần 3 : Khổ 6: Suy ngẫm về bà và cuộc đời bà  - Phần 4 : Khổ cuối : Nỗi nhớ về bà và bếp lửa từ nơi phương trời xa.  + Thể thơ: thơ 8 chữ  + PTBĐ: Tự sự, miêu tả, nghị luận, biểu cảm.  + **Mạch cảm xúc** : từ hình ảnh bếp lửa-> kỉ niệm tuổi ấu thơ sống với bà -> hiện lên hình ảnh bà -> ở nơi xa cháu suy ngẫm về bà-> gửi niềm thương nhớ về với bà.-> từ quá khứ-> hiện tại; kỉ niệm -> suy ngẫm, hồi tưởng.  + Cảm xúc chủ đạo: Từ hình ảnh bếp lửa trong thực tại, nhà thơ gợi nhớ những kỉ niệm tuổi thơ sống bên bà, từ đó nhà thơ suy ngẫm về cuộc đời, về lẽ sống giản dị mà cao quý của bà. Và từ nơi xa xôi, trên nước bạn, nhà thơ gửi gắm nỗi niềm nhớ mong về người bà của mình. | **I. ĐỌC-HIỂU CHÚ THÍCH**  **1. Tác giả**  1941-SGK  - Là nhà thơ trưởng thành trong thời kì kháng chiến chống Mĩ.  - Đề tài : Viết về kỉ niệm, ước mơ của tuổi trẻ.  - Phong cách sáng tác : trong trẻo, mượt mà, giàu suy tư, triết luận.  **2. Tác phẩm**  **a. Xuất xứ**  -Viết 1963 - tác giả đang học ngành Luật ở Liên Xô ( cũ)  - In trong tập Hương cây - Bếp lửa 1968.  **b-Bố cục**  4 phần  **c. Thể loại và ptbđ**  **+ Thể thơ:** thơ tự do 8 chữ  + **PTBĐ** :TS,BC,NL, MT  **II. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN** |
| + 1HS đọc khổ 1, phát hiện trả lời cá nhân  - Đó là hình ảnh một bếp lửa ở một làng quê Việt Nam thời thơ ấu: một bếp lửa thân thương ấm áp. → h/ả sâu đậm.  + HS thảo luận nhóm bàn 2’, trình bày, nhận xét  **" Chờn vờn"** từ láy tượng hình giúp ta hình dung một làn sương sớm đang nhè nhẹ bay quanh bếp lửa vừa gợi cái mờ nhòa của kí ức tuổi thơ.  **+ "ấp iu"** gợi đến bàn tay kiên nhẫn, khéo léo và tấm lòng chi chút của người nhóm lửa, chính xác với công việc nhóm lửa.  + BC+ MT+ TS-> gợi hình gợi cảm sâu sắc-> Cách nói ẩn dụ gợi ra phần nào cuộc đời vất vả, lo toan của bà. | **1. Khổ 1 :** **Hình ảnh bếp lửa** .  -Một bếp lửa/ chờn vờn..  -> gần gũi, quen thuộc  -Một bếp lửa / ấp iu...  -> kiên nhẫn, khéo léo...  =>từ láy, điệp ngữ  ->khơi nguồn cho dòng hồi tưởng cảm xúc về bà  **-> nỗi nhớ, tình thương bà của đứa cháu đang ở nơi xa-> nhớ về cội nguồn, quê hương.** |
|  | **2. Sự hồi tưởng về bà và tình bà cháu (Bốn khổ tiếp):** |
| Gắn với kỉ niệm về tình bà cháu. |  |
|  | \* Thời điểm: Lên 4 tuổi :  + đói mòn đói mỏi  + khô rạc ngựa gầy  +khói hun nhèm mắt  + nghĩ...sống mũi còn cay. |
| - Mốc thời gian: Lên 4 tuổi → đã quen mùi khói, năm đói mòn, đói mỏi → nỗi vất vả gian nan, đói dai dẳng kéo dài.  - Bố đi đánh xe khô rạc ngựa gầy  - Tám năm ròng cháu cùng bà nhóm lửa: sự bền bỉ kiên trì.  - H/ả bếp lửa và khói bếp để lại ấn tượng mà mãi sau này khi nhớ về cháu vẫn còn cảm giác cay xè ở mắt mũi. Kỉ niệm ấy làm ấm áp lòng người làm chỗ dựa tinh thần như sự đùm bọc của bà với cháu. | - PTBĐ : kể+ miêu tả+ tự sự  **=> Thời thơ ấu bên người bà biết bao gian khổ thiếu thốn, nhọc nhằn cay đắng…** |
| + trò chuyện với bà: “bà còn nhớ không bà...  + trò chuyện , trách cứ với con chim: “Tu hú ơi! chẳng đến ở cùng bà”=> vắng vẻ và nhớ mong của 2 bà cháu.  + dặn cháu “ mày có viết thư….nhà vẫn được bình yên”=> Bình tĩnh vững lòng vượt qua thử thách, làm trọn hiệm vụ hậu phương. | \* Tình bà cháu:  + cháu cùng bà nhóm lửa  + tu hú kêu...  + bà kể chuyện...  + bà bảo cháu...  + bà dạy cháu làm  + bà chăm cháu học  \* PTBĐ: tự sự + biểu cảm => nỗi nhớ bà da diết  -Tự sự + nghị luận  + trò chuyện với bà:  ->**Yêu thương, đùm bọc, chở che cùng với cháu vượt qua cuộc sống khó khăn gian khổ=> Bà là chỗ dựa tinh thần.**  - Giặc đốt làng  + dặn cháu=> phẩm chất cao quý: hy sinh thầm lặng, giàu nghị lực. |
| - Bếp lửa bà nhóm không chỉ là bếp lửa hiện thực mà từ đó bà nhóm lên trong lòng cháu tình yêu quý đối với gia đình, làng xãm và ngọn lửa của niềm tin chính vì vậy mà t/g đã viết:  Một ngọn lửa lòng bà luôn ủ sẵn.  Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng.  + Bếp lửa bà nhen là bếp lửa thực trong mỗi gia đình, được nhóm lên nguyên liệu còn: “ngọn lửa lòng bà luôn ủ sẵn” → ngọn lửa trong lòng bà, của lòng yêu thương, của niềm tin, sức sống và của những tâm tình. | - Điệp từ: ngọn lửa-> bà không chỉ là người nhóm lửa, giữ lửa mà còn là **người truyền lửa** - ngọn lửa của sự sống, niềm tin cho các thế hệ nối tiếp |
| => Bếp lửa gắn với những khó khăn gian khổ đời bà, nhóm lên cho cháu niềm yêu thương, khát vọng sống, nâng đỡ cháu suốt cuộc đời  - Nghe và cảm nhận  Tình bà cháu thân thương, trìu mến… | **3. Hình ảnh ngọn lửa và tình cảm của cháu với bà (**khổ cuối)  - Mấy chục năm…  - Thói quen dậy sớm  - Nhóm bếp lửa ấp iu…yêu thương khoai sắn…xôi gạo…tâm tình tuổi nhỏ  => biểu tượng của cuộc sống mỗi gia đình, đất nước, con người  - Ôi kì lạ…bếp lửa: thân thuộc, kì diệu, thiêng liêng.  ->Cháu không nguôi nỗi nhớ về bà với tất cả niềm yêu thương, kính trọng, biết ơn bà ->Tình yêu quê hương, cội nguồn. |
| **III. Ghi nhớ SGK**/146  **1. Nội dung:**  - Hình ảnh bếp lửa khơi nguồn cho dòng hồi tưởng cảm xúc về bà.  - Hình ảnh người bà và những kỉ niệm tình bà cháu trong hồi tưởng của tác giả.  - Hình ảnh ngọn lửa và tình cảm thấm thía của tác giả đối với người bà.  **2. Nghệ thuật:**  - Xây dựng hình ảnh cụ thể, gần gũi, gợi nhiều liên tưởng, mang ý nghĩa biểu tượng.  - Thể thơ tám chữ-> phù hợp giọng điệu hồi tưởng và suy ngẫm  - Kết hợp nhuần nhuyễn giữa các PTBĐ miêu tả, tự sự, nghị luận và biểu cảm.  **3.Ý nghĩa văn bản**  Từ những kỉ niệm tuổi thơ ấm áp tình bà cháu, nhà thơ cho ta hiểu thêm về những người bà, những người mẹ, về nhân dân nghĩa tình. | |